### BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# ĐỂ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN

### I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

• Tên môn học: Tài chính doanh nghiệp 1

• Mã môn học: FINA2404

• Số tin chỉ: 04 LT

• Khoa/Ban phụ trách: Khoa Tài chính – Ngân hàng

• Thời gian: 13 tuần theo phương thức trực tuyến

• Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến www.elo.edu.vn

#### II. THÔNG TIN GIẢNG VIỆN

• Họ và tên: Nguyễn Như Ánh

• Văn phòng: Phòng 601 – 35-37 Hồ Hảo Hớn, P.Cô Giang, Q.1, TP.HCM

• Email: anh.nn@ou.edu.vn

• Lịch tiếp sinh viên (trực tiếp): vui lòng email trước để giảng viên sắp xếp lịch

### III. MÔ TẢ MÔN HỌC

## 3.1. Mô tả tổng quát

Môn học Tài chính doanh nghiệp 1 (Corporate Finance) được thiết kế như là môn học chung cho chương trình đào tạo cử nhân ngành Tài chính-Ngân hàng nhằm cung cấp kiến thức lý luận làm nền tảng cho việc học các môn học chuyên ngành. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quát về các vấn đề sau đây: Mục tiêu và các quyết định của tài chính công ty, đọc hiểu và phân tích các báo cáo tài chính công ty, thời giá tiền tệ và mô hình chiết khấu dòng tiền, lợi nhuận, rủi ro và mô hình định giá tài sản vốn, định giá trái phiếu, định giá cổ phiếu, phân tích và ra quyết định đầu tư dự án, đòn bẩy tài chính, các lý thuyết về cấu trúc vốn công ty và chính sách cổ tức.

Môn học này chưa đi sâu vào một chủ đề đặc biệt của tài chính công ty và nghiệp vụ chuyên môn của ngân hàng thương mại, nhưng nó rất quan trọng ở chỗ cung

cấp cơ sở lý luận để sinh viên có nền tảng kiến thức tiếp thu các môn học chuyên ngành sau này.

#### 3.2. Mục tiêu môn học

#### 3.2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu của môn học này là cung cấp kiến thức lý luận căn bản về tài chính công ty và các vấn đề có liên quan đến các quyết định đầu tư, huy động vốn, cấu trúc vốn và chính sách cổ tức của công ty nhằm tạo ra cho sinh viên nền tảng kiến thức vững chắc để học và tiếp thu các môn học thuộc chuyên ngành tài chính và ngân hàng sau này.

### 3.2.2. Mục tiêu cụ thể

#### 3.2.2.1. Kiến thức

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cụ thể về mục tiêu, các quyết định của tài chính công ty, cách thức phân tích và đánh giá tình hình hoạt động tài chính của công ty. Ngoài ra, nó còn trang bị cho sinh viên những kiến thức, khái niệm và các công cụ phân tích như thời giá tiền tệ, mô hình chiết khấu dòng tiền, lợi nhuận, rủi ro, mô hình định giá tài sản vốn và chỉ ra cho sinh viên cách thức vận dụng những khái niệm và công cụ này vào việc phân tích và ra quyết định đầu tư, phân tích và ra quyết định huy động vốn, phân tích và ra quyết định về cấu trúc vốn và chính sách cổ tức của công ty.

### 3.2.2.2. Kỹ năng

Về kỹ năng, môn học này trang bị và rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng ứng dụng các khái niệm, các công cụ và đặc biệt là các mô hình tài chính để phân tích và ra quyết định liên quan đến tài chính công ty. Ngoài ra, môn học còn rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thu thập dữ liệu tài chính để phân tích và lý giải những hiện tượng liên quan đến tài chính công ty thông qua các mô hình tài chính.

### 3.2.2.3. Thái độ:

Môn học này được bố trí ở năm học đầu tiên khi sinh viên mới trúng tuyển vào trường và từng bước thay đổi và thích nghi với môi trường học tập mới so với học ở bậc phổ thông. Môn học này còn nhằm mục tiêu tạo ra và làm thay đổi dần thái độ của sinh viên từ chỗ máy móc sử dụng các công thức và mô hình tài chính với

dữ liệu cho sẵn sang việc biết tổ chức, tự tìm kiếm dữ liệu và ứng dụng các công thức và mô hình tài chính sát với thực tiễn hoạt động của công ty ở ngoài đời.

# IV. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục
		1. Các loại hình doanh nghiệp
		2. Mục tiêu của doanh nghiệp
		3. Khái niệm tài chính doanh nghiệp
		4. Các quyết định chủ yếu của tài chính công ty
		Quyết định đầu tư
1	Chương 1:	Quyết định nguồn vốn
1	Tổng quan về tài chính	Quyết định chia cổ tức
	công ty	Các quyết định khác
		6. Môi trường kinh doanh của công ty
		Môi trường thuế
		Môi trường tài chính
		Hệ thống tài chính
		7. Hiệu quả của thị trường tài chính
		1. Đọc và hiểu các báo cáo tài chính
		Khái niệm báo cáo tài chính
		Đọc và hiểu nội dung bảng cân đối kế toán
		Đọc và hiểu nội dung báo cáo cáo kết quả kinh
	Chương 2:	doanh
2	Phân tích các báo cáo	Đọc và hiểu nội dung báo cáo lưu chuyển tiền tệ
	tài chính	2. Phân tích khái quát các báo cáo tài chính của
		doanh nghiệp
		Tài liệu phân tích
		Hướng dẫn các bước thực hiện phân tích các báo
		cáo tài chính

		3. Phân tích các tỷ số tài chính				
		• Tỷ số thanh toán				
		<ul> <li>Tỷ số đòn bẩy tài chính</li> </ul>				
		Tỷ số hiệu suất sử dụng tài sản				
		<ul> <li>Tỷ số khả năng sinh lợi</li> </ul>				
		<ul> <li>Các tỷ số khả năng sinh lời</li> </ul>				
		<ul> <li>Phân tích Dupont</li> </ul>				
		<ul> <li>Tỷ số giá trị thị trường</li> </ul>				
		Sử dụng và hạn chế của phân tích báo cáo tài				
		chính				
		1. Lãi và lãi suất				
		<ul> <li>Khái niệm lãi và lãi suất</li> </ul>				
	Chương 3:	<ul> <li>Phân biệt lãi đơn và lãi kép</li> </ul>				
		Lãi suất danh nghĩa và lãi suất hiệu dụng				
		2. Thời giá tiền tệ của một số tiền				
		Giá trị tương lai của một số tiền				
		<ul> <li>Giá trị hiện tại của một số tiền</li> </ul>				
		<ul> <li>Xác định yếu tố lãi suất</li> </ul>				
3	Thời giá tiền tệ và mô	<ul> <li>Xác định yếu tố kỳ hạn</li> </ul>				
3	hình chiết khấu dòng	3. Thời giá của một dòng tiền				
	tiền	<ul> <li>Khái niệm dòng tiền</li> </ul>				
		<ul> <li>Thời giá của dòng tiền đều</li> </ul>				
		<ul> <li>Thời giá của dòng tiền không đều</li> </ul>				
		4. Mô hình chiết khấu dòng tiền (DCF model)				
		Uốc lượng dòng tiền				
		<ul> <li>Ước lượng suất chiết khấu</li> </ul>				
		<ul> <li>Úng dụng mô hình DCF</li> </ul>				
		5. Xác định thời giá tiền tệ - Hướng dẫn kỹ thuật				

			tính toán		
		1.	Tình huống minh họa khái niệm		
		2.	Định nghĩa lợi nhuận và rủi ro		
		3.	Đo lường lợi nhuận và rủi ro		
		•	Lợi nhuận kỳ vọng và độ lệch chuẩn		
		•	Hệ số biến đổi		
		4.	Thái độ đối với rủi ro		
		5.	Lợi nhuận và rủi ro của một danh mục đầu tư		
		•	Lợi nhuận của danh mục đầu tư		
		•	Rủi ro của danh mục đầu tư		
		•	Độ lệch chuẩn của một số danh mục đầu tư đặc		
			biệt		
	Chương 4: Lợi nhuận và rủi ro và CAPM	6.	Đa dạng hóa danh mục đầu tư nhằm giảm rủi ro		
4		7.	Mô hình CAPM		
4		•	Giới thiệu chung		
		•	Những giả định của mô hình CAPM		
		•	Nội dung của mô hình CAPM		
		•	Ưu nhược điểm của mô hình CAPM		
		8.	Lý thuyết thị trường vốn và mô hình CAPM		
		•	Những giả định		
		•	Đường thị trường vốn (Capital market line -		
			CML)		
		•	Công thức biểu diễn đường thị trường vốn		
		•	Quan hệ giữa lý thuyết thị trường vốn và mô hình		
			định giá tài sản vốn		
		9.	Mô hình CAPM trong điều kiện thị trường vốn		
			Việt Nam		
5	Chương 5:	1.	Chứng khoán và phương pháp định giá chứng		
	Định giá và quyết định		khoán		

	đầu tư chứng khoán	Khái niệm và phân loại			
		Phương pháp định giá chứng khoán theo mô hình			
		DCF			
		2. Chứng khoán nợ			
		2.1 Lý do đầu tư vào chứng khoán nợ			
		2.2 Đầu tư chứng khoán nợ ngắn hạn			
		• Đầu tư tín phiếu Kho bạc hay chứng khoán phi			
		růi ro			
		Đầu tư chứng khoán nợ dài hạn hay đầu tư trái			
		phiếu			
		2.3 Xác định cơ hội đầu tư trái phiếu			
		2.4 Định giá trái phiếu			
		2.5 Lợi suất đầu tư trái phiếu			
		2.6 Phân tích sự biến động giá trái phiếu			
		2.7 Quyết định đầu tư trái phiếu			
		3. Chứng khoán vốn			
		3.1 Xác định cơ hội và mục tiêu đầu tư chứng khoán			
		vốn			
		3.2 Định giá cổ phiếu phổ thông			
		3.3 Định giá cổ phiếu ưu đãi			
		3.4 Lợi suất đầu tư cổ phiếu			
		2.8 Quyết định đầu tư cổ phiếu			
		1. Các loại dự án đầu tư trong công ty			
		2. Quy trình phân tích và quyết định đầu tư			
	Chương 6:	3. Các tiêu chuẩn quyết định đầu tư dự án			
6	Phân tích và quyết định	Thời gian hoàn vốn (Payback period - PBP)			
	đầu tư tài sản dài hạn	Giá trị hiện tại ròng (Net present value - NPV)			
		Chỉ số khả năng sinh lợi hay tỷ số lợi ích - chi			
		phí			

		•	(Profitability Index or Benefit-Cost Ratio)		
		•	Tỷ suất sinh lợi nội bộ (Internal rate of return -		
			IRR)		
		•	Tỷ suất sinh lợi nội bộ có hiệu chỉnh (Modified		
			internal rate of return - MIRR)		
		4.	Quyết định suất chiết khấu		
		•	Tính chi phí sử dụng từng bộ phận vốn (nợ, cổ		
			phần ưu đãi và cổ phần thường)		
		•	Quyết định suất chiết khấu của dự án theo quan		
			điểm tổng đầu tư.		
		5.	Nên sử dụng chỉ tiêu như thế nào để quyết định		
			đầu tư ?		
		6.	Minh họa thực hành phân tích và đánh giá dự án		
	Chương 7: Phân tích và quyết định đầu tư tài sản ngắn hạn	1.	Quyết định đầu tư vào tiền và các khoản tương		
7			đương tiền		
		2.	Quyết định đầu tư vào khoản phải thu		
	<i>C</i> .	3.	Quyết định đầu tư vào hàng tồn kho		
		1.	Ý tưởng về đòn bẩy trong tài chính		
	Chương 8:	2.	Đòn bẩy hoạt động		
		•	Phân tích ảnh hưởng của đòn bẩy hoạt động		
		•	Phân tích hòa vốn		
		•	Ý nghĩa của điểm hòa vốn		
8	Đòn bẩy hoạt động và	•	Độ bẩy hoạt động (DOL)		
	đòn bẩy tài chính	•	Quan hệ giữa độ bẩy hoạt động và điểm hòa vốn		
		•	Quan hệ giữa độ bẩy hoạt động và rủi ro doanh		
			nghiệp		
		•	Ý nghĩa của độ bẩy hoạt động đối với quản trị tài		
			chính		
		3.	Đòn bẩy tài chính		

		•	Phân tích quan hệ EBIT và EPS			
		<ul> <li>Độ bẩy tài chính</li> </ul>				
		Độ bẩy tài chính và rủi ro tài chính				
		Tổng hợp đòn bẩy hoạt động và đòn bẩy tài chính				
		1.	Các hình thức chi trả cổ tức			
		2.	Phương pháp chi trả cổ tức chuẩn			
		3.	Khía cạnh lý thuyết về chính sách chi trả cổ tức			
		4.	Mua lại cổ phiếu			
	Chương 9:	5.	Thuế thu nhập cá nhân, cổ tức và mua lại cổ			
9	Cổ tức và các chính		phiếu			
	sách cổ tức	6.	Khía cạnh thực tiễn về chính sách cổ tức			
		7.	Hiệu ứng nhóm khách hàng			
		8.	Những vấn đề đã biết và chưa biết về chính			
			sách cổ tức			
		9.	Cổ tức và chia tách cổ phiếu			

# V. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 9 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 9. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

# 5.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 9 chương được học trong 13 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:
- **Xem bài giảng**: Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương, trả lời các câu hỏi hệ thống kiến thức sau mỗi video (nếu có)
- Tham gia thảo luận nội dung môn học: theo những chủ đề của từng chương đã được Giảng viên hoặc Giáo vụ đưa lên diễn đàn.

- Làm bài tập cá nhân hoặc nhóm (nếu có).
- Làm bài kiểm tra kết thúc chương.
- Các hoạt động khác:
  - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
  - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

### 5.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập

- Mỗi chương kéo dài từ 1 đến 2 tuần, tùy theo khối lượng kiến thức của từng chương.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương mới được tham gia học tập chương tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho hoạt động diễn đàn, làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm,
   bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn thời hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa hoàn tất như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra cuối Chương; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

# 5.3. Làm bài tập/ bài kiểm tra

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập (trừ bài kiểm tra kết thúc chương) đều không tính điểm tích lũy và có đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức. Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài trắc nghiệm. Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.
- Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận

Bài kiểm tra trắc nghiệm được làm hai lần. Điểm tích lũy là điểm cao nhất của hai
 lần làm bài..

### VI. TIỀU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẨM ĐIỂM

Hoạt động học tập	Tỉ lệ
Tham gia diễn đàn	10%
Bài tập cá nhân/nhóm	10%
Bài kiểm tra kết thúc chương	10%
Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)	70%
Tổng cộng:	100%

#### VII. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### 7.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

- 7.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:
  - Diễn đàn thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
  - Diễn đàn thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa
    ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và
    văn phong lịch sự và tôn trọng.

# 7.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:

Là công việc bắt buộc để sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức. Sinh viên đạt điểm tối đa của diễn đàn (10 điểm) khi:

- Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ các Chương: Tối đa 4 điểm
- Sinh viên có những hoạt động thảo luận, phản hồi hoặc các chủ đề mới liên quan đến nội dung môn học được giảng viên cho điểm đánh giá theo từng hoạt động: Tối đa là 6 điểm.

# 7.2. Làm các bài tập tự học

• Các bài tập tự học là bài tập kết thúc mỗi video, bài tập của chương.

 Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương cũng như bài kiểm tra hết môn.

#### 7.3. Bài tập nhóm

- Sinh viên làm bài tập nhóm, thời hạn thực hiện và hoàn tất được quy định trong Lịch trình học tập của môn học.
- Cách thức làm việc nhóm:
  - ✓ Các thành viên trong nhóm đều tự làm bài của mình và gửi kết quả về cho các
    thành viên khác và c/c cho giảng viên.
  - Các nhóm tổ chức một hay nhiều hơn các buổi thảo luận (qua mạng hoặc offline) để hoàn chỉnh trên cơ sở sự chuẩn bị của mỗi người. Kết quả cuối cùng sẽ được gửi qua email cho giảng viên và tất cả các thành viên kèm theo một bản đánh giá mức độ tham gia thảo luận của từng cá nhân trong nhóm.
- Điểm của bài tập nhóm: dựa trên kết quả chung của nhóm (50%) và đóng góp của cá nhân (50%)
  - ✓ Chất lượng bài làm của nhóm: 50% số điểm, trong đó hình thức chiếm 20% và nội dung chiếm 80%.
  - ✓ Công việc cá nhân của từng thành viên: 50%, trong đó bài chuẩn bị 30% và việc tham gia các buổi thảo luận 20%.

# 7.4. Làm bài kiểm tra của chương

- Mỗi chương sẽ có một bài kiểm tra lấy từ ngân hàng đề thi. Sinh viên được làm hai lần và điểm số sẽ là điểm cao nhất trong hai lần làm bài. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài kiểm tra này. Sinh viên phải làm bài kiểm tra này mới được học chương kế tiếp.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương. Việc làm bài kiểm tra của chương sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật của tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

# 7.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học

 Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức trắc nghiệm và tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu. Thời gian làm bài: 90 phút

- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của
  Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được
  công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học. Danh sách sinh viên đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết thúc môn học sẽ được công bố trước ngày thi khoảng 2 tuần. Sinh viên không đủ điều kiện sẽ phải đăng ký học lại môn học vào học kỳ kế tiếp, điểm sẽ không được chuyển sang.

### VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

• Tài liệu học tập đa phương tiện: Videos, slides, scripts.

#### • Tài liệu chính:

Nguyễn Minh Kiều (2010), Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam, NXB Thống Kê.

#### • Tài liệu tham khảo thêm:

Ross, Westerfield, and Jaffe (2013), Corporate Finance, McGraw-Hill

### VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

# IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC

# Thông báo

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

### • Thư điện tử

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian,

khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

# X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 13 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Tiến độ		
Tuan	Twi dung nọc tạp	Cae noạt ượng nọc tạp	Bắt đầu	Kết thúc	
Tuần 1	Chương 1: Tổng quan về tài chính công ty	Xem 02 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân/nhóm Đọc tài liệu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 1	Bài kiểm tra của chương 1 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 1	
Tuần 2	Chương 2: Phân tích các báo cáo tài chính	Xem 04 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân/nhóm Đọc tài liệu	Thứ hai của tuần 2	Bài tập, kiểm tra của chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật	
Tuần 3		Thảo luận (diễn đàn)  Làm bài kiểm tra cuối chương		tuần 3	
Tuần 4	Chương 3: Thời giá tiền tệ và mô hình chiết khấu dòng tiền	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân/nhóm Đọc tài liệu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 4	Bài tập, kiểm tra của chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4	
Tuần 5	Chương 4: Lợi nhuận và rủi ro và	Xem 04 video  Làm bài tập tự đánh giá  Làm bài tập cá nhân/nhóm	Thứ hai của tuần	Bài tập, kiểm tra của chương 4 sẽ đóng vào 23h59	
Tuần 6	CAPM	Đọc tài liệu	5	ngày chủ nhật	

		Thảo luận (diễn đàn)			tuần 6
		Làm bài kiểm tra cuối chương			
	Chương 5: Định giá và quyết định đầu tư chứng khoán	Xem 04 video	Thứ của	hai tuần	
Tuần 7		Làm bài tập tự đánh giá			Bài kiểm tra của
		Làm bài tập cá nhân/nhóm			chương 5 sẽ đóng
		Đọc tài liệu			vào 23h59 ngày
Tuần 8	dad to chang knoan	Thảo luận (diễn đàn)	7		chủ nhật tuần 8
		Làm bài kiểm tra cuối chương			
		Xem 03 video			
		Làm bài tập tự đánh giá	TC1 /.	1 .	Bài kiểm tra của
T À O	Chương 6:	Làm bài tập cá nhân/nhóm	Thứ	hai	chương 6 sẽ đóng
Tuần 9	Phân tích và quyết định đầu tư tài sản dài hạn	Đọc tài liệu	của 9	tuần	vào 23h59 ngày
		Thảo luận (diễn đàn)			chủ nhật tuần 9
		Làm bài kiểm tra cuối chương			
		Xem 03 video			
	Chương 7: Phân tích và quyết định đầu tư tài sản ngắn hạn	Làm bài tập tự đánh giá		hai	Bài kiểm tra của
Tuần		Làm bài tập cá nhân/nhóm		_	chương 7 sẽ đóng
10		Đọc tài liệu		tuần	vào 23h59 ngày
		Thảo luận (diễn đàn)			chủ nhật tuần 10
		Làm bài kiểm tra cuối chương			
Tuần		Xem 04 video			
11	Chương 8: Đòn bẩy hoạt động và đòn bẩy tài chính	Làm bài tập tự đánh giá	TC1 /	hai	Bài kiểm tra của
Tuần		Làm bài tập cá nhân/nhóm	Thứ	hai tuần	chương 8 sẽ đóng
		Đọc tài liệu	của tuân	tuan	vào 23h59 ngày
		Thảo luận (diễn đàn)			chủ nhật tuần 12
12		Làm bài kiểm tra cuối chương			
			]		

Tuần 13	Chương 9: Cổ tức và các chính sách cổ tức	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân/nhóm Đọc tài liệu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 13	Bài kiểm tra của chương 9 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 13		
Tuần 14	Gia hạn các hoạt động học tập					
Tuần 15	Gia hạn các hoạt động học tập					

Ghi chú: Diễn đàn sẽ tiếp tục hoạt động để sinh viên trao đổi và giảng viên giải đáp thắc mắc (không tính điểm thảo luận) cho đến trước ngày kiểm tra hết môn 1 tuần.

# TRƯỞNG KHOA